

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 28/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030; trên cơ sở nội dung tham mưu của Sở Y tế tại Văn bản số 6997/TTr-SYT ngày 21/8/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và các cam kết quốc tế về bảo đảm thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ em.
2. Bảo đảm cho trẻ em được sống trong môi trường an toàn, thân thiện, lành mạnh và bình đẳng, được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức và mối quan hệ xã hội.
3. Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 28/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ với các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2026 - 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm mọi trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; giảm thiểu trẻ em bị xâm hại trên phạm vi toàn tỉnh và tạo cơ hội cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (*sau đây gọi là lao động trẻ em*), trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được hòa nhập, phát triển toàn diện góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững liên quan đến trẻ em.

2. Các chỉ tiêu cơ bản phấn đấu đến năm 2030

a) 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng, kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

b) 100% công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em trong cơ quan quản lý y tế, giáo dục; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục và cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bảo vệ trẻ em được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, lao động trẻ em.

c) 90% doanh nghiệp đang hoạt động, hợp tác xã, hộ gia đình và cơ sở kinh doanh dịch vụ được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em.

d) Triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp cấp tỉnh¹; 95% cấp xã triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành và 100% cấp xã thành lập phòng điều tra thân thiện.

đ) Giảm tỷ lệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục ít nhất 5% mỗi năm; giảm tỷ lệ lao động trẻ em (*người từ 05 - 17 tuổi*) xuống dưới 1,1%.

e) 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp; 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em được đáp ứng theo quy định của pháp luật.

g) 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em và kết nối dùng chung với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phối hợp, tham mưu, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật và các cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn, hướng dẫn về bảo vệ trẻ em

1.1. Phối hợp, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Trẻ em và các quy định pháp luật có liên quan đến trẻ em đảm bảo phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc tham gia ký kết, nhất là chính sách hỗ trợ các tổ chức, cơ sở, gia đình, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

¹ Mô hình cung cấp, kết nối và chuyển tuyến dịch vụ bảo vệ trẻ em đa ngành (y tế, giáo dục, công an, trợ giúp pháp lý, tâm lý, công tác xã hội, an sinh xã hội ...).

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường.

1.2. Phối hợp, tham mưu, đề xuất xây dựng, hoàn thiện các quy định về dịch vụ bảo vệ trẻ em; quy trình, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ bảo vệ trẻ em; tiêu chí xác định lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em giữa các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Công an tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em và nâng cao năng lực công tác bảo vệ trẻ em

2.1. Tổ chức triển khai công tác truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng, vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em, trách nhiệm về bảo vệ trẻ em theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác thế mạnh của môi trường mạng đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng đơn vị, địa phương; ưu tiên triển khai tại vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2. Xây dựng các chương trình, sản phẩm, tài liệu và tổ chức truyền thông bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, trợ giúp pháp lý, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và công tác xã hội đối với trẻ em.

2.2.1. Về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; công tác xã hội đối với trẻ em cho đội ngũ công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã, người cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cộng tác viên bảo vệ trẻ em.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2.2. Về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em cho cán bộ công an làm công tác điều tra; hướng dẫn phòng ngừa, cảnh báo sớm, kiểm tra và bảo vệ, hỗ trợ trẻ em phát triển lành mạnh, tích cực trên môi trường mạng.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2.3. Về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2.4. Về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, xây dựng trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2.5. Về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng gia đình an toàn, yêu thương, không bạo lực; cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em cho gia đình, đội ngũ phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2.6. Về sử dụng lao động chưa thành niên theo quy định của pháp luật cho người sử dụng lao động, đặc biệt chú trọng đến người sử dụng lao động ở khu vực kinh tế phi chính thức.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2.2.7. Về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và bảo vệ trẻ em trong chuỗi cung ứng cho doanh nghiệp, người sử dụng lao động, hợp tác xã, các làng nghề.

- Cơ quan chủ trì: Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

3.1. Triển khai lồng ghép, kết hợp các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, trợ giúp pháp lý và các dịch vụ an sinh xã hội; thúc đẩy liên kết giữa cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em các cấp để phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ liên thông, toàn diện, bảo đảm trẻ em và gia đình được cung cấp dịch vụ kịp thời, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

3.2. Triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp, dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3.3. Triển khai thực hiện mô hình phòng điều tra thân thiện.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, phường.

4. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

4.1. Tập trung phòng ngừa, phát hiện lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, trong chuỗi cung ứng, cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, hộ gia đình, kinh doanh cá thể và các làng nghề.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Công Thương; Sở Nội vụ; Công an tỉnh; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

4.2. Triển khai hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

4.3. Triển khai hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy trình phát hiện, can thiệp sớm, hỗ trợ đối với học sinh có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

4.4. Triển khai hướng dẫn và tổ chức thực hiện phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp; tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp về kiến thức, kỹ năng, tay nghề.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

4.5. Hướng dẫn, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng cơ chế tự giám sát, đánh giá nguy cơ lao động trẻ em trong chuỗi cung ứng và thực hiện các biện pháp phòng ngừa phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh theo chức năng nhiệm vụ; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế và thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bảo vệ trẻ em

5.1. Đẩy mạnh triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong và ngoài nước; huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế, các đối tác phát triển để thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

5.2. Cập nhật, chuẩn hóa, kết nối dùng chung dữ liệu trẻ em với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trẻ em; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập, kết nối, chia sẻ dữ liệu về trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi, trở thành lao động trẻ em; trẻ em bị bạo lực; trẻ em bị xâm hại tình dục và lao động trẻ em.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

6. Thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình

6.1. Tổ chức thanh tra, kiểm tra theo chức năng nhiệm vụ được giao việc thực hiện pháp luật, chính sách về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; kịp thời xử lý các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, sử dụng lao động trẻ em trái quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh; Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

6.2. Thu thập chỉ tiêu thống kê quốc gia mã số 0207 “*Tỷ lệ người từ 05 - 17 tuổi tham gia lao động*” và chỉ tiêu lao động trẻ em (*người từ 05 - 17 tuổi*); thực hiện khảo sát, đánh giá thực trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Thống kê tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Sở Nội vụ; Công an tỉnh; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

6.3. Định kỳ tổ chức giám sát, đánh giá; thực hiện chế độ báo cáo và tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình theo quy định; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có đóng góp cho công tác bảo vệ trẻ em theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm, thực hiện theo phân cấp hiện hành và theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước, các quy định pháp luật khác liên quan.

2. Lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật và huy động viện trợ, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động lập dự toán chi hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình bảo đúng mục đích, đối tượng, công khai, minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm; không thất thoát, lãng phí theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật có liên quan, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, chủ động ban hành văn bản triển khai, tổ chức thực hiện đảm bảo khả thi, phù hợp thực tiễn để tổ chức thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch.

2. Sở Y tế

Triển khai thực hiện và thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả, theo quy định. Đồng thời, tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương và khả năng cân đối ngân sách, nghiên cứu, tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cân đối bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo phân cấp ngân sách đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chỉ đạo các tổ chức thành viên chủ động thực hiện việc tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; tiếp nhận, phản ánh các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân và phát huy vai trò của mặt trận ở cơ sở trong phát hiện, kết nối hỗ trợ trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột sức lao động, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/5*) và 01 năm (*trước ngày 10/11*) báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu, mục tiêu theo Kế hoạch này về Sở Y tế để tổng hợp.

2. Sở Y tế đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, phù hợp, hiệu quả, theo quy định; trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, kịp thời phản ánh về Sở Y tế để giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các sở, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX.

vtthuy/KH26

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nông Quang Nhất

